

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

Thời gian thực hiện tuần 4 tuần. Từ 23/03/2026 đến 17/04/2026

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
1	Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra + Thở nơ - Tay: Co và duỗi tay + Bắt chéo tay trước ngực - Bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải + Cúi về phía trước - Chân: Co duỗi chân + Bước sang ngang	* Hoạt động học: Thể dục - Các bài thể dục sáng - Các bài tập phát triển chung - Hô hấp: Hít vào, thở ra + Thở nơ - Tay: Co và duỗi tay + Bắt chéo tay trước ngực - Bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải + Cúi về phía trước - Chân: Co duỗi chân + Bước sang ngang * Trò chơi dân gian: Tay cầm tay; ném còn	
2	Trẻ có thể giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát	- Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát	* Hoạt động học: TD - Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát T/C: Lộn cầu vòng	
5	Trẻ thể hiện được nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài	- Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng dọc	* Hoạt động học: TD - Steam: Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng dọc	

	tập.	- Trườn về phía trước - Bật tại chỗ; Ném trúng đích bằng 1 tay * Trò chơi: - Chèo thuyền - Nhảy qua suối nhỏ - Nắng và mưa - Mưa to, mưa nhỏ	T/C: Mèo đuổi chuột - Steam: Bật tại chỗ; Ném trúng đích bằng 1 tay - Trườn về phía trước T/C: Trời nắng trời mưa * Hoạt động chơi: TCM: - Chèo thuyền - Nhảy qua suối nhỏ - Nắng và mưa - Mưa to, mưa nhỏ	
7	Trẻ có kỹ năng phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và 1 số kỹ năng để tự cài, cởi cúc. Xâu luôn	- Tự cài, cởi cúc. - Xâu luôn dây giày	* Hoạt động lao động tự phục vụ Thực hành: Tập cởi, mặc quần áo, cài cúc, kéo khóa áo ... - Xâu luôn dây giày	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
14	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Chấp nhận: - Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. - Trẻ biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.	- Làm quen với cách đánh răng - Nhận biết trang phục theo thời tiết - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm.	* HD ăn, ngủ, vệ sinh: Trò chuyện về lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể đối với sức khỏe. - Hoạt động lao động tự phục vụ + Tập đánh răng sau khi ăn cơm * Dạy kỹ năng sống: Đội mũ, nón khi đi trời nắng	
16	Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi ...) khi được nhắc nhở.	- Phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn đến tính mạng. (Kỹ năng ứng phó phù hợp với nước, trong và	* Hoạt động chơi: - Cho trẻ xem vi deo, tranh ảnh về phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng (hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi) ...	

		sau thiên tai có ở địa phương	Khi tham gia giao thông - Trò chơi: Ghép tranh	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a) Khám phá khoa học				
18	Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật, hiện tượng: Trẻ biết quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng. chủ đề: Nước và một số HTTN	Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng: <i>Phù hợp với bối cảnh của địa phương</i> - Xem tranh ảnh về: <i>Sự ô nhiễm nguồn nước, cách bảo vệ nguồn nước</i> - Một số nguồn nước, hiện tượng nắng mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của trẻ (mưa lũ, động đất...) - Một số đặc điểm nổi bật của ngày và đêm - <i>Đặc điểm</i> - <i>Sự ô nhiễm nguồn nước</i> - <i>Cách bảo vệ nguồn nước</i>	* Hoạt động học: KPKH - Trò chuyện về một số nguồn nước TCTV: Nước mưa, nước máy, nước giếng - Sự kỳ diệu của cát - Trò chuyện về một số hiện tượng thời tiết: (Nắng, mưa, nóng lạnh ảnh hưởng đến sinh hoạt của trẻ) - Trò chuyện về ngày và đêm	
20	Trẻ biết làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng: với cát sỏi; nước đá biến đi đâu; sự đổi màu của nước nước; vật nổi - vật chìm; sự hòa tan của nước; đông nước	- Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi: Trẻ trải nghiệm với cát sỏi; nước đá biến đi đâu; sự đổi màu của nước nước; vật nổi - vật chìm; sự hòa tan của nước; đông nước	* Hoạt động chơi - Trải nghiệm với cát sỏi; nước đá biến đi đâu; sự đổi màu của nước nước; vật nổi - vật chìm; sự hòa tan của nước; đông nước	

21	Trẻ có khả năng thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.	- Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày. - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật, cây. - Xem tranh ảnh về các nguồn nước	* Hoạt động học: KPKH - Trò chuyện về một số nguồn nước - Sự kỳ diệu của cát - Trò chuyện về một số hiện tượng thời tiết: (Nắng, mưa, nóng lạnh ảnh hưởng đến sinh hoạt của trẻ)	
23	Trẻ có thể nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.	- Mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây quen thuộc với môi trường sống của chúng - Hiện tượng nắng, mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của trẻ. - <i>Tên gọi, dấu hiệu rõ nét các loại thiên tai thường xảy ra ở địa phương, hậu quả và cách ứng xử khi có thiên tai.</i> - Xem vi deo về các hiện tượng thiên nhiên (bão, lũ lụt, mưa đá, giông, sét...) - Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày - Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm.	- Trò chuyện về ngày và đêm	
25	Trẻ có khả năng thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình	- Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi	* Hoạt động chơi: - GXD: Xây khu vui chơi, xây công viên nước - TCTV: Công viên nước - GDV: Gia đình, bán hàng, bác sỹ. - GKPKH, TN: Chơi với cát, nước. Đong nước	

			* HĐCNT: Quan sát: nước sạch, nước bẩn; vật chìm vật nổi; sự hòa tan của nước; Cây, hoa xung quanh trường - GÂN: Hát, vận động các bài hát về chủ đề: Nước và một số hiện tượng tự nhiên + TCÂN: Ai nhanh nhất	
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
27	- Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng	* Hoạt động học: Toán Đếm đến 5. Nhận biết số lượng trong phạm vi 5 * HĐ chơi: TC Ai chọn đủ	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
44	Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. Truyện: Chú bé giọt nước	* Hoạt động học: VH Nghe kể truyện: Chú bé giọt nước	
50	Trẻ có thể kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn. Trẻ dân tộc có thể kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại một vài tình tiết của câu truyện đã được nghe. - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - <i>Đoàn kết, giúp đỡ bạn</i> - Trẻ dân tộc kể lại một vài tình tiết của câu truyện đã được nghe.		
45	Trẻ nói rõ các tiếng.	- Phát âm các tiếng của tiếng Việt (Tí tách; nảy lộc; văng vặc; buồn tẻ nhón nhơ; cặm cùi...)	* HĐH: Văn học - Thơ: Mưa rơi TCTV: Tí tách; nảy lộc - Steam: Bé yêu trắng TCTV: Văng vặc; buồn tẻ	
47	Trẻ có thể sử dụng	- Bày tỏ tình cảm, nhu	- Steam: Mây thi vẽ	

	được câu đơn, câu ghép.	câu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng.	TCTV: Nhờ nhờ; cặm cụi * HĐC: Đọc Đồng dao: Lạy trời mưa xuống; Ông sảo ông sao	
49	Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè. - Đọc thơ: + Mưa rơi + Bé yêu trăng + Mây thi vẽ - Đồng dao: Lạy trời mưa xuống; Ông sảo ông sao <i>Trẻ biết yêu cảnh đẹp thiên nhiên</i>		
54	Trẻ có thể đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh về chủ đề: Nước và một số HTTN	- Tiếp xúc với chữ, sách truyện. - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.	* HĐC: - GST: Lật mở sách, đọc truyện, xem tranh về nước các hiện tượng tự nhiên, làm sách về nguồn nước - GTH: Tô, vẽ tranh về một số hiện tượng tự nhiên	
56	Trẻ thích vẽ, viết nguệch ngoạc.	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: - Hướng đọc, viết từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. - Hướng viết của các nét chữ đọc ngắt nghỉ sau các dấu.		
59	Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ giọng nói; trò chơi; hát, vận động	* HĐ chơi: - GĐV: Gia đình, bán hàng, bác sỹ * HĐH: VĐ múa: Trời nắng trời mưa	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội				
67	Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Tiết kiệm điện, nước	* Hoạt động lao động tự phục vụ: Khóa vòi nước sau khi đi vệ sinh	

70	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định	- Giữ gìn vệ sinh môi trường.	* Hoạt động lao động tự phục vụ: Nhặt rác bỏ vào thùng	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
72	Trẻ biết chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc: Lý chiều chiều; Mưa rơi; Bé và trăng; Cho tôi đi làm mưa với	- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca). Lý chiều chiều; Mưa rơi; Bé và trăng; Cho tôi đi làm mưa với	* HĐ học: Âm nhạc - NDTT: NH - NN: Bé và trăng - NDKH: NH - NN: Lý chiều chiều; Mưa rơi; Cho tôi đi làm mưa với. - Trò chơi âm nhạc: Nghe tiếng hát nhảy vào vòng	
74	Trẻ có một số kỹ năng hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát: Mây và gió	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Mây và gió	* HĐ học: Âm nhạc - NDTT: Hát: Mây và gió	
75	Trẻ có một số kỹ vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo nhịp, vận động minh họa): Trời nắng trời mưa; Mùa hè đến	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp bài: Trời nắng trời mưa; Mùa hè đến	* HĐ học: Âm nhạc - NDTT: VĐ múa: Trời nắng trời mưa - NDKH: VĐ VTTN: Mùa hè đến	
73	Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm, nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình: + Vẽ hồ nước + Vẽ mưa	- Vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (màu sắc, hình dáng) của các tác phẩm tạo hình: + Vẽ hồ nước + Vẽ mưa	* Hoạt động học: Tạo hình - Vẽ hồ nước - Vẽ mưa * HĐC: - GTH: + Vẽ, tô màu ao hồ + Vẽ, tô màu ông mặt trời	

77	Trẻ có một số kỹ năng vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản: + Vẽ hồ nước + Vẽ mưa	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản: + Vẽ hồ nước + Vẽ mưa	* HĐH: Tạo hình - Vẽ hồ nước - Vẽ mưa	
79	Trẻ có một số kỹ năng lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	- Sử dụng một số kỹ năng nặn tạo ra sản phẩm đơn giản. + Nặn đồ chơi từ đất	* HĐH: Tạo hình - Nặn đồ chơi từ đất	
81	Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình	* Hoạt động học: Tạo hình - Vẽ hồ nước - Vẽ mưa - Nặn đồ chơi từ đất * HĐC: GTH: - Vẽ, tô màu ao hồ + Vẽ, tô màu ông mặt trời	
82	Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật: Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc: Lý chiều chiều; Mưa rơi; Bé và trăng; Cho tôi đi làm mưa với; Mây và gió; Mùa hè đến; Trời nắng trời mưa	* Hoạt động học: âm nhạc + Lý chiều chiều + Mưa rơi + Bé và trăng + Cho tôi đi làm mưa với + Mây và gió + Mùa hè đến + Trời nắng trời mưa	
Tổng 30 mục tiêu				

Người xây dựng

Xác nhận của BGH
(Ký duyệt)

Hoàng Phương Thảo

Phạm Thị Hà

